

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BUÔN ĐƠN  
TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 24/2022/HSST  
Ngày 30/8/2022

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BUÔN ĐƠN-TỈNH ĐẮK LẮK**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Sỹ Thành.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nông Thị Hảo.

2. Bà Lưu Thị Hằng.

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Quỳnh – Thư ký  
Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đơn tham gia phiên tòa:* Ông  
Nguyễn Tuấn Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 30/8/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Buôn Đơn, tỉnh Đắk Lắk  
xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/HSST ngày 04 tháng  
8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/HSST-QĐ ngày 12  
tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo: Nguyễn Thanh H: sinh năm 1983; tại tỉnh Đắk  
Lắk.

Nơi cư trú: Thôn 5, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Nghề nghiệp: Thợ xây; Trình độ học vấn: 7/12;

Con ông Nguyễn Phương Q, sinh năm: 1954 và bà Võ Thị Th, sinh năm:  
1956; Vợ Dương Thị Tuyết Ng, sinh năm 1982; có 02 con (lớn sinh năm 2006,  
nhỏ sinh năm 2018).

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (có mặt).

+ Người bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu Th (Đã chết)

Đại diện hợp pháp của người bị hại: + Anh Lê Quốc S - sinh năm 1991 (chồng bị  
hại).

+ Ông Nguyễn Văn Th (cha đẻ của bị hại), sinh năm 1970

+ Bà Trương Thị L (mẹ đẻ của bị hại), sinh năm 1972

Đều cư trú tại: Thôn 8, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

+ ***Người làm chứng:***

- Anh Nguyễn Đình Th - sinh năm 1998

Nơi cư trú: Thôn 8, xã E, huyện B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung  
vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 17/01/2022, Nguyễn Thanh H, cùng bạn bè ăn trưa tại xã Ea Bar,  
huyện Buôn Đơn và đi hát karaoke, uống bia tại quán Hải Thúy thuộc xã Cuôr

Knia, huyện Buôn Đôn. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47B2 - 479.26 đi một mình về nhà theo đường Tỉnh lộ 05; trong quá trình lưu thông H điều khiển xe mô tô đi trên phần đường bên phải, theo hướng từ xã Ea Bar đến Thành phố Buôn Ma Thuột với vận tốc khoảng 40km/h và có bật đèn chiếu sáng phía trước để quan sát. Cùng thời điểm trên, chị Nguyễn Thị Thu Th, sinh năm 1994, trú tại thôn 8, xã E, huyện B cùng hai con của mình đi bộ trên đường Tỉnh lộ 5 từ khu vực chợ xã Ea Bar về nhà, cả ba người đi sát lề đường phải cùng chiều di chuyển của H. Khoảng gần 19 giờ cùng ngày, khi H điều khiển xe mô tô đi đến đoạn Km 7+360 đường Tỉnh lộ 5, đoạn qua thôn 18B, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, do thiếu chú ý quan sát nên không phát hiện thấy chị Th cùng hai cháu nhỏ đang đi bộ cùng chiều phía trước dẫn đến việc xe mô tô do H điều khiển đã va chạm từ phía sau tới vào người của chị Thảm gây tai nạn giao thông; hậu quả chị Nguyễn Thị Thu Th tử vong; H bị thương tích phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 17/01/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông được xác định là tại km 07+360 đường Tỉnh lộ 5 đi qua xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, mặt đường được rải nhựa, lòng đường rộng 7,2m, giữa đường có vạch nét đứt màu vàng phân chia làn đường. Hai bên đường là lề đất. Lấy mép đường nhựa bên phải theo hướng từ xã Ea Bar đến Thành phố Buôn Ma Thuột làm mép chuẩn và cột điện số 475BMT/405 làm mốc cố định để đo đạc dấu vết, số liệu tại hiện trường.

Xe mô tô BKS 47B2-479.26 nằm ngã nghiêng sang trái, xe nằm một phần trên lòng đường, một phần trên lề đường ngay trên mép đường chuẩn, đuôi xe hướng về phía tim đường; trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,3m, cách mốc cố định 10,6m; trục trước cách mép đường chuẩn 0.65m, cách mốc cố định 9,7m.

Tại hiện trường phát hiện, ghi nhận 01 dấu vết cày xước trên mặt đường (kí hiệu V1), 01 dấu vết chà trượt trên mặt đường (kí hiệu V2), cả hai dấu vết đều nằm trên lòng đường, có chiều hướng từ xã Ea Bar đến thành phố Buôn Ma Thuột; 03 (ba) dấu vết vùng dịch màu nâu đỏ nghi là máu (kí hiệu lần lượt là M1, M2 và M3). V1 có điểm đầu cách mốc cố định 21,1 mét, cách mép đường chuẩn 0,6 mét; điểm cuối cách mốc cố định 15,8 mét, cách mép đường chuẩn 0,45 mét. V2 có điểm đầu cách đầu V1 là 1,2 mét, cách mốc cố định 20 mét, cách mép đường chuẩn 0,74 mét; điểm cuối là bánh sau xe mô tô BKS 47B2 - 479.26. M1 nằm ở lề đường đất bên phải theo hướng khám nghiệm, tâm vết cách điểm đầu V2 là 4,5 mét, cách mốc cố định 15,6 mét, cách mép đường chuẩn 1,4 mét và cách trục bánh sau xe mô tô 6,5 mét. M2 nằm ở lòng đường, tâm vết cách trục bánh sau xe mô tô 1,2 mét, cách mốc cố định 11,1 mét, cách mép chuẩn 1,4 mét. M3 nằm ở lòng đường, tâm vết cách trục bánh sau xe mô tô 1,2 mét, cách mép đường chuẩn 0,8 mét, cách mốc cố định 10 mét. Vùng va chạm đầu tiên giữa xe mô tô do Hùng điều khiển và chị Thảm tương ứng trên mặt đường có đường kính 60 cm, tâm vùng va chạm cách mốc cố định 22,9 mét, cách đầu vết V1 là 02 mét, cách mép đường chuẩn 0,55 mét.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 58/Tth-TTPY, ngày 10/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong

của chị Nguyễn Thị Thu Th là suy hô hấp, suy tuần hoàn do chấn thương sọ não nặng và nhiều thương tích nặng khác do tai nạn giao thông.

Tại bản Tóm tắt hồ sơ bệnh án ngày 28/01/2022 của Bệnh viện đa khoa Thiện Hạnh thể hiện: Kết quả xét nghiệm sinh hóa máu ngày 17/01/2022 trong Hồ sơ bệnh án của Nguyễn Thanh H thể hiện: Định lượng Ethanol: 58.0 mg/dL (mg/100ml).

Sau khi sự việc xảy, bị cáo Nguyễn Thanh H và gia đình đã hỗ trợ chi phí mai táng và bồi thường tổn thất về mặt tinh thần cho gia đình bị hại, chi phí nuôi dưỡng 2 con của bị hại với tổng số tiền 340.000.000 đồng. Đại diện hợp pháp của bị hại đã tự nguyện làm đơn bãi nại đối với Nguyễn Thanh H.

Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra tạm giữ 01 xe mô tô BKS 47B2-479.26, quá trình điều tra xác định đây là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của Nguyễn Thanh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho bị cáo Nguyễn Thanh H.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 04/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn truy tố bị cáo Nguyễn Thanh H về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Thanh H khai nhận toàn bộ hành vi của mình phù hợp với nội dung cáo trạng đã truy tố.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất vụ án, phân tích đánh giá các chứng cứ buộc tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H từ 02 năm 06 tháng đến 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình giám sát, giáo dục

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Đề nghị chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại 01 (một) chiếc xe 01 xe mô tô BKS 47B2-479.26 cho bị cáo Nguyễn Thanh H là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Trong giai đoạn điều tra, bị cáo H và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo H phải bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định và không bị ai khiếu nại gì về việc tiến hành các hoạt động tố tụng đối với vụ án nên toàn bộ hoạt động tố tụng, thu thập chứng cứ đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy có đủ cơ sở xác định vào khoảng gần 19 giờ 00 ngày 17/01/2022, sau khi đã sử dụng rượu, bia (trong máu có nồng độ cồn là 58.0 mg/dL) Nguyễn Thanh H điều khiển xe mô tô mang biển kiểm soát 47B2 - 479.26 đi một mình bên phải theo hướng từ xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn đến Thành phố Buôn Ma Thuột. Khi đi đến đoạn Km 7+360 đường tỉnh lộ 5, thuộc địa bàn thôn 18B, xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, do thiếu chú ý quan sát nên không phát hiện thấy chị Nguyễn Thị Thu Th cùng hai cháu nhỏ con chị Th đang đi bộ cùng chiều phía trước dẫn đến việc xe mô tô do H điều khiển đã va chạm từ phía sau tông vào người của chị Thảm gây tai nạn giao thông; hậu quả chị Nguyễn Thị Thu Th bị thương nặng và sau đó tử vong.

Hành vi của bị cáo H đã vi phạm quy định khoản 8, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ; vi phạm quy định tại khoản 6 Điều 5 Luật phòng chống tác hại của rượu, bia; vi phạm quy định tại điểm b,c khoản 7 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP, ngày 30/12/2019 của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt;

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, được quy định trong Bộ luật Hình sự hiện hành, không những vi phạm an toàn giao thông đường bộ mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức về tính nguy hiểm cho xã hội của hành vi và hậu quả xảy ra nhưng do chủ quan không tuân thủ quy định về đảm bảo an toàn trong khi tham gia giao thông đường bộ, gây ra vụ tai nạn giao thông, hậu quả làm 01 người chết.

Xét luận tội của đại diện viện Kiểm sát nhân dân huyện Buôn Đôn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, cần chấp nhận. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000*

đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) *Làm chết người;*

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 3 năm đến 10 năm.

b) *Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức qui định”*

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra thấy cần áp dụng hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình, sau khi gây tai nạn bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bị hại (bồi thường tổng số tiền 340.000.000 đồng), được đại diện hợp pháp của bị hại tự nguyện làm đơn bãi nại. Do vậy, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[6] Về áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cũng như đề nghị của đại diện hợp pháp của bị hại về việc cho bị cáo được hưởng án treo, HĐXX thấy rằng:

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ qui định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự qui định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, đồng thời thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

+ Xử lý vật chứng: Ngày 03/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô biển kiểm soát số 47B2-479.26 cho bị cáo Nguyễn Thanh H là phù hợp qui định tại khoản 1; điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Trong quá trình điều tra, bị cáo H và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bị hại tổng số tiền 340.000.000đ (ba trăm bốn mươi triệu đồng). Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên.***

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh H phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Ea Bar, huyện Buôn Đôn, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Ea Bar trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Các biện pháp tư pháp:

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Buôn Đôn đã trả lại xe mô tô biển kiểm soát số 47B2.479.26 cho bị cáo Nguyễn Thanh H.

+ Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 585 Bộ luật Dân sự:

Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Thanh H và gia đình đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại thỏa đáng cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thanh H phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Buôn Đôn;
- Công an huyện Buôn Đôn;
- Cơ quan THAHS huyện Buôn Đôn;
- Chi cục THADS huyện Buôn Đôn;
- P. GĐKT TAND cấp cao Đà Nẵng;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp bị hại;
- Lưu HS; Vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Nguyễn Sỹ Thành**